

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 1984

NGHỊ QUYẾT
của Hội đồng nhân dân Thành phố
(Khóa II, kỳ họp thứ mười hai)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Sau khi nghe báo cáo về cải tạo và sắp xếp lại sản xuất công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp trong 2 năm 1984-1985 của Ủy ban nhân dân thành phố.
- Sau khi nghiên cứu và thảo luận.

QUYẾT NGHỊ:

1. Nhất trí thông qua bản báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình cải tạo XHCN và tổ chức sắp xếp lại phát triển sản xuất công nghiệp, TCN-TCN ở thành phố từ sau ngày giải phóng đến cuối năm 1983. Hội đồng nhân dân thành phố nhận định rằng trong tình hình và đặc điểm của thành phố, qua từng bước cải tạo và tổ chức sắp xếp lại sản xuất đến nay đã đưa vào cải tạo XHCN và quản lý theo các loại hình thích hợp 26.400 cơ sở sản xuất công nghiệp, TCN – TCN gắn với 270.600 lao động. Đây là một thành tích có ý nghĩa chính trị góp phần phát triển sản xuất xây dựng cơ cấu kinh tế XHCN, giải quyết được một phần công ăn việc làm cho nhân dân lao động, phần đầu ổn định đời sống vật chất tinh thần giữ gìn an ninh chính trị của thành phố.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện công tác cải tạo tổ chức lại sản xuất đã không tránh khỏi một số nhược điểm sai sót. Trước hết là do nhận thức chưa đầy đủ, chưa sâu sắc về cuộc đấu tranh gay gắt giữa 2 con đường, về sự chuyển hóa không ngừng của 5 thành phần kinh tế. Kế đến là cơ chế quản lý chưa phù hợp, các ngành chưa phối hợp đồng bộ, phong trào đi lên chưa vững chắc, công tác cải tạo có lúc bị buông lỏng sản xuất công nghiệp TCN – TCN thành phố phát triển không đồng đều chưa phát huy hết khả năng, chưa nâng cao được trình độ kỹ thuật, chất lượng sản phẩm còn kém, trình độ quản lý còn thấp, hàng hóa vào tay Nhà nước còn ít, hiện tượng tiêu cực còn nhiều.

2. Hội đồng nhân dân thành phố nhận định rằng để nhanh chóng hoàn thành tốt công tác cải tạo XHCN, mục tiêu phấn đấu trong hai năm 1984-1985 của thành phố về cải tạo, tổ chức lại sản xuất công nghiệp - TCN/TCN là:

- Trong công nghiệp - TCN - TCN thành phần kinh tế quốc doanh phải phát huy ưu thế của mình để giữ vai trò chỉ đạo, phải chiếm ưu thế về tốc độ phát triển, về trình độ kỹ thuật, về năng suất lao động.

- Cuối năm 1985 cơ bản hoàn thành công tác quy hoạch, cải tạo tổ chức lại sản xuất các ngành hàng quan trọng.

- Đối với TCN – TCN, tốc độ phát triển hàng năm phải đạt từ 10 – 15% chú ý phát triển lực lượng TTCN ngoại thành kết hợp với cải tạo nông nghiệp xây dựng nông thôn mới. Khu vực TCN – TCN tăng thêm mỗi năm từ 10.000 – 15.000 lao động. Tỷ lệ lao động hợp tác hóa đến cuối 1985 phải đạt từ 70% trở lên trong các ngành nghề chính và sản xuất tập trung, trong đó tỷ trọng xã viên phải chiếm đa số, phải đạt 30% Hợp tác xã tiên tiến, cơ bản giải quyết xong Hợp tác xã yếu kém và tổ hợp tác trá hình.

- Thực hiện nghiêm chỉnh quy hoạch ngành, quy hoạch thành phố, đến cuối năm 1985 lực lượng sản xuất TCN – TCN phải cơ bản tổ chức sắp xếp lại theo ngành kinh tế kỹ thuật. Sản lượng hàng hóa TCN – TCN làm ra phải giao nộp cho Nhà nước ít nhất là 30% và tuyệt đại bộ phận sản phẩm phải đạt tiêu chuẩn chất lượng quy định. Đối với 20% hàng hóa tự sản tự tiêu (không kể các loại dịch vụ không tính sản lượng hàng hóa), Liên hiệp xã và hệ thống thương nghiệp XHCN, bàn biện pháp thu mua hợp lý theo giá thỏa thuận, để bảo đảm phát triển sản xuất.

3. Các ngành có liên quan phải vận dụng tốt chính sách tháo gỡ vướng mắc phối hợp đồng bộ phục vụ tốt nhiệm vụ cải tạo và phát triển sản xuất công nghiệp TCN – TCN thành phố.

- Thương nghiệp phải phối hợp chặt với công nghiệp, Liên hiệp xã trong các khâu cung ứng vật tư, gia công, nắm hàng với chất lượng tốt, tiêu thụ hàng nhanh, tiếp cận thị trường, phục vụ sản xuất nông nghiệp ngoại thành và đồng bằng sông Cửu Long.

- Cơ chế giá phải hợp lý, kịp thời nhằm thúc đẩy sản xuất phát triển.

4. Hội đồng nhân dân thành phố giao cho Ủy ban nhân dân thành phố đề ra kế hoạch, biện pháp và tổ chức chỉ đạo các sở, ban ngành liên quan thực hiện nghị quyết này.

Các đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp có nhiệm vụ kiểm tra giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách cải tạo và nghị quyết này động viên các cơ quan xí nghiệp, Hợp tác xã và các tầng lớp nhân dân hăng hái sản xuất tiết kiệm làm tròn nghĩa vụ người dân của thành phố mang tên Bác Hồ kính yêu.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23/6/1984

TM. Đoàn Chủ tịch kỳ họp

Nguyễn Việt Nam